TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THẾ** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐST-DS	*Yên Thế, ngày 01 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, 474, 476 Bộ luật dân sự năm 2005 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Chinh T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn Hợp Thắng, xã Tiến Thắng, Yên Thế

Bị đơn: Chị Bùi Thị T1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Hợp Thắng, xã Tiến Thắng, Yên Thế

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 (là chồng và cùng địa chỉ với chị T1).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Bùi Thị T1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Chinh T số tiền gốc là 280.000.000đ và tiền lãi suất là 201.916.000đ, tổng cộng cả tiền gốc và tiền lãi suất là 481.916.000đ (bốn trăm tám mươi mốt triệu chín trăm mười sáu nghìn đồng).

Về án phí: Chị T1 thỏa thuận nộp số tiền 11.638.300đ (mười một triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THA DS huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Mạnh Hà